

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **238/2026/HS-ST**

Ngày: 28/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Vân Hương

2. Ông Ngô Thanh Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký TAND khu vực 5 - Hà Nội

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2026/TLST-HS ngày 17/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2026/QĐXXST-HS ngày 04/5/2026 đối với:

* **Bị cáo:** **NGUYỄN THANH T**, sinh ngày: 16/8/1985; CCCD số: 00108500xxxx; HKTT và nơi ở: **Tổ A cụm T, phường V, thành phố Hà Nội**; trình độ học vấn: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Nguyễn Văn L** và bà **Nguyễn Thị H**; có vợ đã ly hôn; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2025); theo **D** chỉ bản số 05 ngày 28/01/2026 của **C** và Trích lục tiền án, tiền sự ngày 23/3/2026 của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ **Công an thành phố H** thể hiện bị cáo **không có tiền án, tiền sự**; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ ngày 22/01/2026, hủy bỏ tạm giữ ngày 28/01/2026; hiện tại ngoại - *Có mặt tại phiên tòa.* * **Bị hại: 1)** Bà **Trần Thị Thanh H1**, sinh năm 1985

2) Ông **Hà Thanh T1**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: **Số F hẻm D Tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội.**

(*Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 04 giờ ngày 09/01/2026, **Nguyễn Thanh T** gọi điện thoại cho anh **Hà Thanh T1** yêu cầu di chuyển xe ô tô Biển kiểm soát 29S-1485 của anh **T1** đỗ ở lòng đường tại **hẻm I T, phường V, Hà Nội** ra vị trí khác nhưng anh **T1** không đồng ý. Sau đó, **T** tiếp tục gọi cho chị **Trần Thị Thanh H1** (vợ của anh **T1**) chửi bới và đe dọa: “*mày có tin tao đập xe mày không*”. Vợ chồng anh **T1** và chị **H1** không đồng ý di chuyển xe ra để chỗ khác do vị trí đỗ xe là ở lòng đường, không thuộc đất của nhà **T**. Do bức tức, **T** đi vào nhà cầm 01 chiếc ghế “**X**” đi ra vị trí xe ô tô của anh **T1** đập vào thân xe bên phải và đập vỡ cửa kính phụ của xe ô tô Daewoo Biển kiểm soát 29S-1485 rồi về nhà đi ngủ. Đến 07 giờ sáng cùng ngày, anh **T1** đi ra khu vực để xe ô tô Biển kiểm soát 29S-1485 thì thấy kính phụ phía trước của xe bị đập vỡ, có vết lõm ở thành xe và tay nắm cửa bị gãy. Sau đó, chị **H1** đến **Công an phường V** trình báo.

Ngày 22/01/2026, **Nguyễn Thanh T** đã đến cơ quan Công an xin đầu thú về hành vi đã thực hiện và khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

*** Vật chứng:** Thu giữ của **Nguyễn Thanh T**: 01 **ghế X** đã cũ.

*** Kết luận định giá tài sản** số 01 ngày 20/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản **phường V** kết luận: *Thiệt hại 01 phần của tài sản đã qua sử dụng là 01 xe oto nhãn hiệu Daewoo Magnus Biển kiểm soát 29S-1485 bị hư hỏng một phần gồm: Vỡ toàn bộ kính chắn gió cửa trước bên phải, xước mất sơn, lõm phần cánh cửa bên phải, gãy tay cầm cánh cửa trước bên phải trị giá 3.700.000 đồng.*

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị cáo **T** đã bồi thường cho chị **H1** 4.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, chị **H1** không có yêu cầu gì khác về dân sự, đồng thời có “*Đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*” cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá vai trò cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b,i,s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 đến 20 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Tịch thu tiêu huỷ chiếc ghế “*Xuân Hoà*” là công cụ phạm tội.

+ Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị hại là ông **Hà Thanh T1** và bà **Trần Thị Thanh H1** đã được triệu tập hợp lệ nhưng đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị hại.

[1.2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 04 giờ sáng ngày 09/01/2026, tại khu vực **hẻm I phố T, phường V, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thanh T** có hành vi **dùng chiếc ghế bằng kim loại đập phá** chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO MAGNUS, BKS: 29S-1485 của ông **Hà Thanh T1** và bà **Trần Thị Thanh H1**, dẫn đến **làm giảm đáng kể giá trị sử dụng** của tài sản. Giá trị tài sản bị thiệt hại, suy giảm giá trị sử dụng là **3.700.000 đồng (ba triệu, bảy trăm nghìn đồng)**.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi của mình với mục đích làm hư hỏng tài sản là chiếc ô tô của ông **T1**, bà **H1** để thỏa nổi bức tức. Do vậy đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh T** là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn và hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ghế “Xuân Hoà” vì không còn giá trị sử dụng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 36, 46, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 12 (mười hai) tháng **cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo **Nguyễn Thanh T** về Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường V, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 99 của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ghế (đã qua sử dụng) bằng kim loại màu xám, sau lưng ghế có chữ “Hoà Phát”, đệm ghế màu trắng đen, hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội, theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 2026/KV5/GN/THA-CA ngày 15/4/2026.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND KV5 - Hà Nội;
- PV06 - Công an TP Hà Nội;
- THADS KV5-TP. Hà Nội;
- Bộ phận THAHS TAKV5-Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh